

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1997
Địa chỉ: 132A N, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: Ông Phạm Huỳnh Đức T, sinh năm: 1997
Địa chỉ: 72/4 N, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Phạm Huỳnh Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Phạm Huỳnh Đức T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Đức A, sinh ngày 08 tháng 11 năm 2017.

Sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Phạm Nguyễn Đức A. Ông Phạm Huỳnh Đức T không cấp dưỡng nuôi con;
Ông T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Nguyễn Thị Huyền T tự nguyện nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0019359 ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố H.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Huyền T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THADS thành phố Hội An;
- UBND phường Sơn Phong 32/2017
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhạn